TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2018/HSST
Ngày 18 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hiền

Bà Trần Thị Lan Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đoàn – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/TL - HSST ngày 24/5/2018, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Văn T, sinh ngày 28/6/1983.

Nơi cư trú: TDP Cộng Hòa, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/12; bố đẻ: Lê Văn N, sinh năm 1954 đã chết; mẹ: Trần Thị O, sinh năm 1957; vợ: Vũ Thị L, sinh năm 1985, mẹ và vợ đều cư trú tại thị trấn Hoa Sơn; con: có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2018 đến ngày 11/3/2018 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Thế V, sinh ngày 08/9/1978

Nơi cư trú: thôn Gắm, xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 04/12; bố: Nguyễn Văn H, đã chết; mẹ: Khổng Thị H, đã chết; vợ: Trần Thị H, sinh năm 1979 làm công nhân tại TP. Vĩnh Yên; con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2018 đến ngày 11/3/2018 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Hà Trọng T, sinh ngày 29/11/1977;

Nơi cư trú: tổ dân phố Cộng Hòa, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 02/12; bố: Hà Trọng H, sinh năm 1954; mẹ: Vũ Thị K, sinh năm 1953; vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1980, bố, mẹ và vợ đều cư trú

tại thị trấn Hoa Sơn con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2018 đến ngày 11/3/2018 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh ngày 29/11/1974

Nơi cư trú: thôn Bản Lập, xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; bố: Nguyễn Văn L, sinh năm 1943; mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1945; vợ: Lăng Thị M, sinh năm 1979, bố, mẹ, vợ đều làm ruộng, cư trú tại xã Tử Du; con: có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2018 đến ngày 11/3/2018 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Kiều Ngọc H, sinh ngày 17/5/1989

Nơi cư trú: thôn Xuân Phong, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 06/12; bố: Kiều Ngọc T, sinh năm 1961; mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1964, bố, mẹ đều cư trú và làm ruộng tại xã Xuân Hòa vợ: Đinh Thị Thúy L, sinh năm 1991, hiện làm công nhân tại thị trấn Lập Thạch;

con: có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2018 đến ngày 11/3/2018 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Khổng Văn H, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn Hòa Phong, xã Xuân Hòa, Lập Thạch, Vĩnh Phúc, vắng mặt.

2. Ông Bùi Văn M, sinh năm 1963

Nơi cư trú: tổ dân phố Cộng Hòa, thị trấn Hoa Sơn, Lập Thạch, Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00’ ngày 02/3/2018, Lê Văn T đi bộ từ nhà ra Đình Hoa Lư thuộc tổ dân phố Xích Thổ, thị trấn Hoa Sơn để chơi lễ hội. Thấy nhiều người tập trung ở khu vực cổng đình để đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa nên T ngồi xem. Thấy vậy, những người này bảo T xóc đĩa giúp nếu bên nào thắng sẽ trả công từ 20.000đ đến 50.000đ/01 ván thì T đồng ý. Sau đó lần lượt có Nguyễn Thế V, Kiều Ngọc H, Nguyễn Văn H và Hà Trọng T cùng một số đối tượng khác đến tham gia đánh bạc cùng mọi người. Các đối tượng thống nhất tỷ lệ đặt cửa mỗi ván thấp nhất là 50.000đ và sử dụng 04 quân vị cắt từ vỏ bao thuốc lá T Long có 01 mặt trắng, 01 mặt vàng và quy ước theo cửa chẵn - lẻ. Người xóc đĩa sẽ để 04 quân bài vị vào đĩa, úp bát lên và xóc nhiều lần, sau khi xóc xong thì đặt xuống cH giữa những người ngồi chơi xung quanh. Ai đánh cửa chẵn thì đặt tiền ở cửa chẵn, ai đánh cửa lẻ thì đặt tiền ở cửa lẻ. Sau khi đặt tiền xong, người xóc đĩa mở bát nếu 02 hoặc 04 quân vị cùng màu thì người đặt cửa chẵn thắng, nếu 01 hoặc 03 quân vị cùng màu thì người đặt cửa lẻ thắng. Đến khoảng 14h cùng ngày, trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ Lê Văn T, Hà Trọng T

và một số đối tượng khác đã bỏ trốn. Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: Tại cH bạc số tiền 6.250.000đ, 01 chiếc cH cói đã cũ, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc bát sứ màu trắng, 04 quân vị cắt từ bao thuốc lá T Long, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng bạc màn hình cảm ứng, ốp nhựa màu vàng số IMEI 1 là 866346032430852, IMEI 2 là 866346032430845 của Hà Trọng T để lại khi bỏ chạy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SONAS màu vàng đen của Lê Văn T để lại khi bỏ chạy. Thu giữ của Kiều Ngọc H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, mặt sau màu vàng Gold, ốp nhựa màu xanh số IMEI 1 là 358206081550163, số IMEI 2 là 358207081550161; của Nguyễn Thế V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B223 màu đỏ đen, có số IMEI là 352223021433190. Đến khoảng 15h cùng ngày, Lê Văn T và Hà Trọng T đến Công an huyện Lập Thạch đầu thú và khai nhận hành rõ vi phạm tội của bản thân, T cũng tự nguyện giao nộp 350.000đ mang theo khi bỏ chạy là số tiền T được trả công khi xóc đĩa hộ để phục vụ cho công tác điều tra.

Quá trình điều tra có đủ căn cứ làm rõ trước khi tham gia đánh bạc Nguyễn Thế V có 500.000đ, Hà Trọng T có 50.000đ, Nguyễn Văn H có 450.000đ, Kiều Ngọc H có 220.000đ. Các đối tượng đều khai nhận đã và sẽ sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc. Các bị cáo đều khai nhận trong số tiền 6.250.000đ thu giữ tại cH bạc thì có tiền của 04 bị cáo và tiền của những đối tượng khác tham gia đánh bạc và đã bỏ chạy. Như vậy có đủ cơ sở kết luận số tiền Lê Văn T, Hà Trọng T, Nguyễn Thế V, Nguyễn Văn H và Kiều Ngọc H và một số đối tượng bỏ trốn dùng để đánh bạc là 6.600.000đ (trong đó có 6.250.000đ thu tại cH bạc và 350.000đ T giao nộp cho Cơ quan Công an.

Đối với các đối tượng bỏ chạy khi bị Công an bắt quả tang, quá trình điều tra các bị cáo đều khai nhận không quen biết những người này, họ chỉ là khách đến xem lễ hội thấy mọi người đánh bạc nên tham gia cùng. Do đó Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKS-TA ngày 20/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Thế V, Hà Trọng T, Nguyễn Văn H và Kiều Ngọc H về tội: "Đánh bạc " theo Khoản 1 Điều 321Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên – đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo T, V, T, H và H. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T từ 10 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế V từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; (riêng bị cáo H được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51); khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Hà Trọng T từ 07 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng.

Bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

Bị cáo Kiều Ngọc H từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

Giao bị cáo T, T cho UBND thị trấn Hoa Sơn; bị cáo H cho UBND xã Xuân Hòa; bị cáo V, H cho UBND xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc quản lý, giám sát, giáo dục dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo T, V, T, H, H có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Phạt các bị cáo T, V, T, H, H mỗi bị cáo từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ để sung quỹ Nhà Nước.

Tịch thu số tiền 6.250.000đ thu giữ tại cH bạc và 350.000đ do Lê Văn T tự nguyện giao nộp để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cH cói đã cũ, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc bát sứ màu trắng, 04 quân vị cắt từ bao thuốc lá T Long.

Trả lại cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng bạc màn hình cảm ứng, ốp nhựa màu vàng; bị cáo T 01 chiếc nhãn hiệu SONAS màu vàng; bị cáo H 01 chiếc nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, mặt sau màu vàng gold, ốp nhựa màu xanh; bị cáo V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B223 màu đỏ đen, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T, V, T, H và H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Thế V, Hà Trọng T, Nguyễn Văn H và Kiều Ngọc H khai nhận toàn bộ hành đánh bạc ngày 02/3/2018 và bị Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang, như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng, ngoài ra không có lời bào chữa nào khác.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bô luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tài liệu điều tra trong hồ sơ thể hiện, Khoảng 13h00’ ngày 02/3/2018, Lê Văn T đi bộ từ nhà ra Đình Hoa Lư thuộc tổ dân phố Xích Thổ, thị trấn Hoa Sơn để chơi lễ hội. Thấy nhiều người tập trung đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa nên T ngồi xem. Thấy vậy, những người này bảo T xóc đĩa giúp nếu bên nào thắng sẽ trả công từ 20.000đ đến 50.000đ/01 ván. Sau đó có Nguyễn Thế V, Kiều Ngọc H, Nguyễn Văn H và Hà Trọng T cùng một số đối tượng khác đến tham gia đánh bạc. Các đối tượng thống nhất tỷ lệ đặt cửa mỗi ván thấp nhất là 50.000đ. Đến khoảng 14h cùng ngày, trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì bị Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ Lê Văn T, Hà Trọng T còn một số đối tượng khác đã bỏ trốn. Cơ quan Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật chứng gồm có: Thu tại cH bạc số tiền 6.250.000đ, 01 chiếc cH cói đã cũ, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc bát sứ màu trắng, 04 quân vị cắt từ bao thuốc lá T Long, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng bạc màn hình cảm ứng, ốp nhựa màu vàng của Hà Trọng T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SONAS màu vàng đen của Lê Văn T. Thu giữ của Kiều Ngọc H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, mặt sau màu vàng Gold, ốp nhựa màu xanh; của Nguyễn Thế V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B223 màu đỏ đen. Đến khoảng 15h cùng ngày, Lê Văn T và Hà Trọng T đến Công an huyện Lập Thạch đầu thú và khai nhận hành rõ vi phạm tội của bản thân, T cũng tự nguyện giao nộp 350.000đ mang theo khi bỏ chạy là số tiền T được trả công khi xóc đĩa hộ.

Xét lời nhận tội của các bị cáo T, V, T, H và H phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm pháp quả tang, tang vật chứng thu giữ tại cH bạc và các tài liệu chứng cứ khác. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo T, V, T, H và H phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền … trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng … thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…”

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là táo bạo, nguy hiểm cho xã hội; hành vi đánh bạc được thua bằng tiền giữa ban ngày tại lễ hội, với nhiều người tham gia đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình. Vì vậy cần phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nghiêm trọng mà hành vi các bị cáo gây ra để cải tạo giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Khi đánh bạc Nguyễn Thế V có 500.000đ, Hà Trọng T có 50.000đ, Nguyễn Văn H có 450.000đ, Kiều Ngọc H có 220.000đ còn Lê Văn T không trực tiếp dùng tiền tham gia đánh bạc và ngồi xóc cái để lấy tiền công nhằm tạo điều kiện giúp các bị cáo tham gia đánh bạc,

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, xem xét đến tính chất, cũng như mức độ thực hiện tội phạm và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án; thấy rằng:

Đối với bị cáo Lê Văn T với vai trò là người cầm cái tạo điều kiện thuận lợi để các bị cáo còn các bị cáo Nguyễn Thế V, Hà Trọng T, Nguyễn Văn H và Kiều Ngọc H với vai trò là con bạc tham gia đánh bạc tích cực thực hiện hành vi phạm tội cho đến khi bị bắt. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết đối với bị cáo T, T, H, H lần đầu phạm tội; bị cáo V mặc dù năm 2011 đã bị xử lý về tội cố ý gây thương tích và đã được xóa án tích, song lần phạm tội này cùng các bị cáo T, T, H, H phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ ra biết ăn năn hối cải, nhất thời phạm tội, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng; ngoài ra bị cáo H và T có bố, mẹ được tặng thưởng Huân, Huy chương. Đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, xét thấy chỉ cần phạt các bị cáo mức án tù cho hưởng án treo, ấn định một thời gian thử thách nhất định, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình các bị cáo. Như vậy cũng đủ điều kiện để các bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng". Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với tất cả năm bị cáo.

[3] Về xử lý tang vật chứng gồm: Số tiền 6.250.000đ thu giữ tại cH bạc và số tiền 350.000đ do bị cáo Lê Văn T tự nguyện giao nộp, xét thấy đây là số tiền các bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 04 điện thoại di động bao gồm: 01 chiếc nhãn hiệu OPPO màu trắng bạc màn hình cảm ứng, ốp nhựa màu vàng của bị cáo T; 01 chiếc nhãn hiệu SONAS màu vàng của bị cáo T; 01 chiếc nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, mặt sau màu vàng gold, ốp nhựa màu xanh của bị cáo H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B223 màu đỏ đen của bị cáo V. Xét thấy số điện thoại thu giữ của bị cáo V, H, T và T, các bị cáo không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo,

nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc cH cói đã cũ, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc bát sứ màu trắng, 04 quân vị cắt từ bao thuốc lá T Long, các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Thế V, Hà Trọng T, Nguyễn Văn H và Kiều Ngọc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Thế V, Hà Trọng T, Nguyễn Văn H và Kiều Ngọc H phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử Phạt:

Bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thế V 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Hà Trọng T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Kiều Ngọc H 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo T, T cho UBND thị trấn Hoa Sơn; bị cáo H cho UBND xã Xuân Hòa; bị cáo V H cho UBND xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc quản lý, giám sát, giáo dục dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo T, V, T, H, H có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời Phạt tiền bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Thế V, Hà Trọng T, Nguyễn Văn H và Kiều Ngọc H mỗi bị cáo 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2, điểm a khoản 3

Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền 6.250.000đ thu giữ tại cH bạc và số tiền 350.000đ do bị cáo Lê Văn T tự nguyện giao nộp để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng bạc màn hình cảm ứng, ốp nhựa màu vàng của; bị cáo T 01 chiếc nhãn hiệu SONAS màu vàng của; bị cáo H 01 chiếc nhãn hiệu SAMSUNG màn hình cảm ứng, mặt sau màu vàng gold, ốp nhựa màu xanh của; bị cáo V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B223 màu đỏ đen, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cH cói đã cũ, 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc bát sứ màu trắng, 04 quân vị cắt từ bao thuốc lá T Long.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Thế V, Hà Trọng T, Nguyễn Văn H và Kiều Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Trần Hữu Lực

Nơi nhận:
- VKSND Lập thạch;
- THA Lập thạch;
- Công an Lập thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Bị cáo + Người có QLNVLQ;
- UBND xã Tử Du + Xuân Hòa + thị trấn Hoa Sơn;
- Lưu hs +Vp.